

Số: 136/KH-THPT LN

Lộc Ninh, ngày 25 tháng 03 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số 325/KH-GDTrH ngày 24/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 455/SGDDĐT-QLCLGD ngày 13/02/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo môn thi thứ 3 Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 897/SGDDĐT-QLCLGD ngày 18/03/2025 V/v hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhu cầu phát triển giáo dục trên địa bàn huyện.

Trường THPT Lộc Ninh xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá trình độ của người học theo mục tiêu giáo dục sau khi học hết chương trình cấp học.
- Thực hiện phân luồng đào tạo sau khi người học học hết chương trình trung học cơ sở (THCS); phục vụ công tác phổ cập giáo dục nói chung, trong đó có phổ cập trung học phổ thông (THPT) ở địa phương.
- Thực hiện phân công chỉ đạo, quản lý công tác tuyển sinh phù hợp phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục theo quy định hiện hành.
- Đảm bảo tính chính xác, công bằng, khách quan trong công tác tuyển sinh; nắm được chất lượng đầu vào lớp 10 để có biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

#### II. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

##### 1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10: dự kiến tuyển **13 lớp, 585 học sinh**.

**2. Phương thức tuyển sinh:** Thi tuyển và tuyển thẳng.

**3. Đối tượng tuyển sinh vào lớp 10**

- Là học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở, còn trong độ tuổi tuyển sinh theo quy định tại Điều 33 Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông nhiều cấp học hiện hành.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 THPT là 15 tuổi.

- Một số trường hợp đặc biệt:

+ Học sinh đã được học vượt lớp ở các cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp THCS.

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với quy định.

#### 4. Phân vùng tuyển sinh (địa bàn tuyển sinh)

Tuyển sinh các học sinh đang học lớp 9 hoặc thường trú tại huyện Lộc Ninh. Bên cạnh quy định nói trên, học sinh có kết quả rèn luyện và học tập của năm học lớp 9 đạt loại tốt thì không bị ràng buộc vùng tuyển sinh (Tỉnh Bình Phước) khi dự tuyển vào lớp 10.

#### 5. Môn thi, thời gian làm bài, thang điểm, hình thức thi và lịch thi

- Thi 3 môn: Ngữ văn (120 phút); Toán học (120 phút); Tiếng Anh (60 phút).

- Đề thi môn Ngữ văn, môn Toán học và môn Tiếng Anh theo thang điểm mười (10), không làm tròn điểm thành phần cũng như toàn bài.

- Hình thức thi: Tự luận. Riêng môn Tiếng Anh kết hợp trắc nghiệm và tự luận.

- Lịch thi:

Ngày thi	Buổi	Môn thi	Thời gian mở đề tại phòng thi	Thời gian bắt đầu phát đề	Thời gian bắt đầu tính giờ
Ngày 02/6/2025	Sáng	Ngữ văn	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán học	13 giờ 50	13 giờ 55	14 giờ 00
Ngày 03/6/2025	Sáng	Tiếng Anh	7 giờ 50	7 giờ 55	8 giờ 00

**Lưu ý:** 14 giờ, ngày 01/6/2025, thí sinh tập trung tại trường thi để học nội quy thi, nhận Thẻ dự thi và làm thủ tục dự thi (thí sinh mang theo Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp THCS (nếu tốt nghiệp trước năm 2025) để Hội đồng coi thi kiểm tra điều kiện dự thi của thí sinh.

#### 6. Nội dung đề thi - Cấu trúc

- Trong phạm vi chương trình THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Đề thi có tính phân hóa được trình độ học sinh.

- Cấu trúc:

+ Theo Công văn số 3829/SGDDĐT-QLCLGD ngày 18/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Cấu trúc đề thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 (CV 3829) và Công văn số 4125/SGDDĐT-QLCLGD ngày 09/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thay đổi cấu trúc đề thi môn Ngữ văn Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 (CV 4125).

+ Đối với thí sinh đã tốt nghiệp THCS trước năm 2025, có thể thi theo cấu trúc đề thi tại Công văn số 2865/SGDDĐT-GDTrH ngày 21/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là cấu trúc đề thi theo “Chương trình giáo dục phổ thông năm 2006”) hoặc thi theo cấu trúc đề thi tại CV 3829 và CV 4125 (gọi tắt là cấu trúc đề thi theo “Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018”) đã quy định ở trên.

## **7. Mức thu dịch vụ tuyển sinh và chế độ miễn giảm**

- Mức thu: 30.000 đồng/thí sinh.

- Chế độ miễn giảm:

+ Miễn thu phí dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 đối với học sinh thuộc một trong các trường hợp sau: Có cha, mẹ thuộc hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; bị tàn tật, khuyết tật; mồ côi cả cha lẫn mẹ; người dân tộc thiểu số rất ít người (Cống, Mảng, Pù Péo, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ).

+ Giảm 50% mức thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 đối với học sinh thuộc một trong các trường hợp: Con của gia đình cận nghèo; con gia đình kinh tế rất khó khăn; con mồ côi cha hoặc mẹ gặp khó khăn về kinh tế.

## **8. Quy định về tuyển thẳng, ưu tiên, xét đặc cách**

### **8.1. Tuyển thẳng**

Theo khoản 1 Điều 14 của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (Thông tư 30) là:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người khuyết tật (*thuộc tất cả các dạng tật và mức độ khuyết tật quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ*).

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định chọn cử.

**8.2. Đối tượng được cộng điểm ưu tiên:** Theo khoản 2 Điều 14 của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (Thông tư 30).

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi.

Trong đó, Nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; Nhóm 2 được cộng 1,5 điểm; Nhóm 3 được cộng 1,0 điểm.

**a) Nhóm 1:**

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945;
- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

**b) Nhóm 2:**

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”;

**c) Nhóm 3:**

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

*\* Lưu ý: Thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng một mức điểm cộng cao nhất.*

**8.3. Đối tượng được cộng điểm khuyến khích:** Theo khoản 3 Điều 14 của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (Thông tư 30).

- Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hoá, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi.

Trong đó, giải nhất: Được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

TR  
UNG H  
L  
OS

#### 8.4. Xét đặc cách trúng tuyển lớp 10

a) Thí sinh bị tai nạn, bị ốm hoặc có việc đột xuất đặc biệt trước ngày thi không quá 10 ngày hoặc ngay trong buổi thi đầu tiên, không thể dự thi.

- Điều kiện: Kết quả xếp loại rèn luyện và học tập của năm học lớp 9 đạt từ loại khá trở lên.

- Hồ sơ gồm: Hồ sơ nhập viện do bệnh viện từ cấp huyện trở lên cấp (nếu bị tai nạn, bị ốm) hoặc xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú (nếu có việc đột xuất đặc biệt); đơn xin đặc cách vào lớp 10 của thí sinh và hồ sơ minh chứng về kết quả xếp loại rèn luyện, học tập của năm học lớp 9.

b) Thí sinh bị tai nạn, bị ốm hay có việc đột xuất đặc biệt sau khi đã thi ít nhất một bài thi và không thể tiếp tục dự thi hoặc sau khi bị tai nạn, bị ốm hay có việc đột xuất đặc biệt tự nguyện dự thi số bài thi còn lại.

- Điều kiện: Điểm của những bài đã thi để xét tuyển lớp 10 đều đạt từ 5,0 (năm) điểm trở lên; Kết quả xếp loại rèn luyện và học tập của năm học lớp 9 từ mức đạt trở lên.

- Hồ sơ gồm: Hồ sơ nhập viện do bệnh viện từ cấp huyện trở lên cấp (nếu bị tai nạn, bị ốm) hoặc xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú (nếu có việc đột xuất đặc biệt); đơn xin đặc cách vào lớp 10 của thí sinh và hồ sơ minh chứng về rèn luyện và học tập.

c) Thủ tục: Chậm nhất 04 ngày sau buổi thi cuối cùng của kỳ thi, thí sinh phải nộp hồ sơ đặc cách cho trường phổ thông nơi thí sinh có nguyện vọng học lớp 10. Hội đồng tuyển sinh lớp 10 xem xét và quyết định việc đặc cách cho thí sinh.

#### 9. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển = Toán + Văn + Tiếng Anh + điểm ưu tiên (nếu có) + điểm khuyến khích (nếu có)

- Thí sinh trúng tuyển vào trường phải có các bài thi đạt điểm lớn hơn 0.

- Ưu tiên xét tuyển học sinh được tuyển thẳng trước. Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi các môn Toán cộng với môn Ngữ văn cao hơn; có điểm thi môn Ngữ văn cao hơn; có điểm thi môn Toán cao hơn; có điểm thi môn Tiếng Anh cao hơn.

- Điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 (đối với thí sinh đăng ký vào trường không chuyên), nguyện vọng 3 (đối với thí sinh đăng ký dự thi vào THPT chuyên) của thí sinh đăng ký xét tuyển vào trường lớn hơn từ 1,5 điểm so với điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 vào trường.

**Lưu ý:** Đối với thí sinh đăng ký dự thi vào các trường THPT chuyên, nếu không trúng tuyển vào trường THPT chuyên mà có nguyện vọng 2 đăng ký xét tuyển vào trường thì được xem như nguyện vọng 1 đăng ký xét tuyển vào trường.

#### 10. Hồ sơ dự tuyển

##### 10.1. Hồ sơ đăng ký dự thi

- Đơn đăng ký dự thi vào lớp 10 năm học 2025- 2026 (***đính kèm theo kế hoạch này***);

- Bản sao giấy khai sinh;



- Bằng tốt nghiệp THCS (đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm 2025) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2025).

- Giấy chứng nhận chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có). Nộp bản sao có chứng thực. Trường hợp thí sinh nộp bản sao không chứng thực thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu. Người trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi có trách nhiệm đối chiếu giữa bản sao và bản chính, đồng thời ký xác nhận (ghi rõ họ tên, ký tên, đóng mộc) vào bản sao và chịu trách nhiệm về tính xác thực của bản sao.

- Phiếu khai thác thông tin cư trú hoặc giấy xác nhận thường trú của cơ quan có thẩm quyền hoặc các minh chứng có liên quan đến thường trú (trong trường hợp cộng điểm ưu tiên hoặc thí sinh học THCS ở ngoài vùng tuyển).

*Ví dụ: Học sinh tốt nghiệp THCS tại trường THCS Tân Xuân, Đông Xoài đăng ký dự thi vào trường THPT Lộc Ninh thì phải thường trú ở Lộc Ninh).*

- Hai tấm ảnh (4x6) chụp theo kiểu chứng minh nhân dân, sau ảnh ghi rõ họ tên và ngày tháng năm sinh.

**Lưu ý: Đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS trước năm 2025 thì làm đơn đăng ký thi cấu trúc đề thi chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 hoặc cấu trúc đề thi chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (có mẫu kèm theo).**

## 10.2. Hồ sơ tuyển thẳng

- Phiếu đăng ký tuyển thẳng (có mẫu đính kèm);
- Bản sao giấy khai sinh;
- Học bạ THCS (nộp sau tháng 6/6/2025);
- Bằng tốt nghiệp THCS (đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm 2025) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2025).

- Các loại giấy tờ như: Giấy xác nhận khuyết tật của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường (nếu có); giấy chứng nhận học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học (nếu có).

- Phiếu khai thác thông tin cư trú hoặc giấy xác nhận thường trú của cơ quan có thẩm quyền hoặc các minh chứng có liên quan đến thường trú (đối với trường hợp thí sinh học THCS tại nơi không thuộc vùng tuyển nay đăng ký tuyển thẳng vào trường THCS&THPT, THPT tại nơi thường trú)

## 11. Thời gian – địa điểm nhận hồ sơ

- Học sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi, hồ sơ đăng ký xét tuyển, hồ sơ tuyển thẳng:
  - + Thời gian: Từ ngày 10/4/2025 đến ngày 22/4/2025.
  - + Địa điểm: Học sinh tốt nghiệp THCS năm 2025 thì nộp hồ sơ tại trường đang học lớp 9. Thí sinh tự do thì nộp hồ sơ trực tiếp tại Trường THPT Lộc Ninh.
- Trường THCS bàn giao hồ sơ cho Trường THPT Lộc Ninh: Từ ngày 25/4/2025 đến 05/5/2025.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban Giám hiệu Trường THPT Lộc Ninh

- Xây dựng kế hoạch Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 và triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Phòng GD&ĐT, BGH các trường THCS trên địa bàn huyện, Đài Phát thanh, Truyền hình Lộc Ninh triển khai, đưa tin kế hoạch tuyển 10 đến phụ huynh, học sinh lớp 9.

- Xin ý kiến chỉ đạo của chính quyền địa phương để thực hiện tốt, đúng công tác tuyển sinh theo Kế hoạch.

- Triển khai nghiệp vụ thi cho những người tham gia tổ chức kỳ thi; tham mưu cho Sở GD&ĐT về danh sách những người tham gia tổ chức kỳ thi.

## **2. Hội đồng Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Lộc Ninh**

- Phối hợp với các trường THCS:

+ Hướng dẫn kỹ lưỡng cho tất cả học sinh và cha mẹ học sinh đăng ký tuyển sinh đúng theo quy định.

+ Tổ chức tiếp nhận hồ sơ thí sinh đăng ký dự tuyển, nhập dữ liệu thí sinh đăng ký dự thi, cấp thẻ dự thi cho thí sinh.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho hội đồng coi thi; tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển đến nhập học.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác các thông tin của học sinh trúng tuyển vào trường.

- Lưu trữ các loại hồ sơ ưu tiên của thí sinh; các loại biên bản: họp hội đồng tuyển sinh, danh sách trúng tuyển theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 của Trường THPT Lộc Ninh. Kính đề nghị UBND các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường THCS, Đài truyền hình, truyền thanh Huyện phối hợp, thông báo rộng rãi để phụ huynh học sinh được biết. Mọi vướng mắc xin vui lòng liên hệ qua số điện thoại 02713567427 (Văn phòng nhà trường) hoặc 0813952626 (Cô Trần Thị Mỹ Huệ - Phó Hiệu trưởng) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT;
- UBND các xã, Thị trấn;
- Phòng GD&ĐT;
- BGH các trường THCS;
- Đài truyền hình, truyền thanh Huyện;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
*Trần Thị Mỹ Huệ*

**PHỤ LỤC I**

**ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG, ĐĂNG KÝ DỰ THI, XÉT TUYỂN**

(Kèm theo Kế hoạch số 36/KH-THPT LN ngày 25/03/2025  
của Trường THPT Lộc Ninh)

**1. Tuyển thăng**

**1.1. Tuyển thăng vào các trường THPT, các trường THCS&THPT**  
(không tuyển thăng vào các trường THPT chuyên, PTDTNT, THPT Hùng Vương)

Theo phân vùng tuyển sinh, học sinh được tuyển thăng thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp trung học cơ sở.
- b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.
- c) Học sinh là người khuyết tật (*thuộc tất cả các dạng tật và mức độ khuyết tật quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ*).
- d) Học sinh trung học cơ sở đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (sau đây gọi chung là cuộc thi) về văn hoá, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.
- đ) Học sinh trung học cơ sở đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

**1.2. Tuyển thăng vào các trường phổ thông dân tộc nội trú**

- a) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (Cồng, Mảng, Pu Péo, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ó Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).
- b) Học sinh trung học cơ sở thuộc đối tượng quy định tại Điều 9 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (*Thông tư 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023*) đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, khoa học, kỹ thuật.

**2. Hồ sơ đăng ký dự thi, hồ sơ đăng ký xét tuyển, hồ sơ tuyển thăng**

**2.1. Hồ sơ đăng ký dự thi**

- Đơn đăng ký dự thi vào lớp 10 năm học 2025- 2026 (*đính kèm theo Công văn này*);
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bằng tốt nghiệp THCS (*đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm 2025*) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (*đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2025*).
- Giấy chứng nhận chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (*nếu có*). Nộp bản sao có chứng thực. Trường hợp thí sinh nộp



bản sao không chứng thực thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu. Người trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự thi có trách nhiệm đối chiếu giữa bản sao và bản chính, đồng thời ký xác nhận (ghi rõ họ tên, ký tên, đóng mộc) vào bản sao và chịu trách nhiệm về tính xác thực của bản sao.

- Phiếu khai thác thông tin cư trú hoặc giấy xác nhận thường trú của cơ quan có thẩm quyền hoặc các minh chứng có liên quan đến thường trú (*trong trường hợp đăng ký dự thi vào trường PT DTNT hoặc cộng đồng ưu tiên hoặc thí sinh học THCS ở ngoài vùng tuyển*).

*Ví dụ: Học sinh tốt nghiệp THCS tại trường THCS Tân Xuân, Đồng Xoài đăng ký dự thi vào trường THPT Lộc Ninh thì phải thường trú ở Lộc Ninh*).

- Hai tấm ảnh (4x6) chụp theo kiểu chứng minh nhân dân, sau ảnh ghi rõ họ tên và ngày tháng năm sinh.

**Lưu ý: Đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS trước năm 2025 thì làm đơn đăng ký thi cấu trúc đề thi chương trình giáo dục phổ thông năm 2006 hoặc cấu trúc đề thi chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (có mẫu kèm theo).**

## 2.2. Hồ sơ đăng ký xét tuyển

- Đơn đăng ký xét tuyển vào lớp 10 năm học 2025 – 2026 (*đính kèm theo Công văn này*).

- Bản sao giấy khai sinh;

- Học bạ cấp THCS (*nộp sau ngày 6/6/2025*);

- Bằng tốt nghiệp THCS (*đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm 2025*) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (*đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2025*).

- Giấy chứng nhận hưởng chế độ cộng điểm ưu tiên, khuyến khích (*nếu có*): Nộp bản sao có chứng thực. Trường hợp thí sinh nộp bản sao không chứng thực thì phải kèm theo bản chính để đối chiếu. Người trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển có trách nhiệm đối chiếu giữa bản sao và bản chính, đồng thời ký xác nhận (ghi rõ họ tên, ký tên, đóng mộc) vào bản sao và chịu trách nhiệm về tính xác thực của bản sao.

- Phiếu khai thác thông tin cư trú hoặc giấy xác nhận thường trú của cơ quan có thẩm quyền hoặc các minh chứng có liên quan đến thường trú (*đối với trường hợp thí sinh học THCS tại nơi không thuộc vùng tuyển nay đăng ký xét tuyển vào trường THCS&THPT, THPT tại nơi thường trú*).

*Ví dụ: Học sinh tốt nghiệp THCS tại trường THCS Tân Xuân, Đồng Xoài đăng ký xét tuyển vào trường THCS&THPT Đăng Hà thì phải thường trú ở Bù Đăng*).

## 2.3. Hồ sơ tuyển thẳng

-Phiếu đăng ký tuyển thẳng (*có mẫu đính kèm*);

-Bản sao giấy khai sinh;



- Học bạ THCS (*nộp sau tháng 6/6/2025*);

- Bằng tốt nghiệp THCS (*đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trước năm 2025*) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (*đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm 2025*).

- Các loại giấy tờ như: Giấy xác nhận khuyết tật của Ủy ban nhân dân cấp xã, phường (*nếu có*); giấy chứng nhận học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học (*nếu có*).

- Phiếu khai thác thông tin cư trú hoặc giấy xác nhận thường trú của cơ quan có thẩm quyền hoặc các minh chứng có liên quan đến thường trú (*đối với trường hợp thí sinh học THCS tại nơi không thuộc vùng tuyển nay đăng ký tuyển thẳng vào trường THCS&THPT, THPT tại nơi thường trú*)

-----

AO  
ĐNG  
PH  
CN

## PHỤ LỤC II

### LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026 (Kèm theo Kế hoạch số 136/KH-THPT LN ngày 25/03/2025 của Trường THPT Lộc Ninh)

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
1	<p>Nộp hồ sơ đăng ký dự thi, hồ sơ đăng ký xét tuyển, hồ sơ tuyển thẳng: + Học sinh tốt nghiệp THCS năm 2025 thì nộp hồ sơ tại trường đang học lớp 9.</p> <p>+ Thí sinh tự do, ngoài tỉnh thì nộp hồ sơ trực tiếp tại trường THPT, THCS&amp;THPT (trường tuyển sinh 10).</p> <p><b>Lưu ý:</b></p> <p>+ Đối với các thí sinh nộp hồ sơ đăng ký dự thi vào các trường chuyên, các nhà trường không yêu cầu phải có kết quả rèn luyện, học tập của lớp 9 năm học 2024-2025. Hội đồng coi thi sẽ kiểm tra kết quả rèn luyện, học tập của lớp 9 năm học 2024-2025 khi thí sinh làm thủ tục dự thi.</p> <p>+ Khi nhận hồ sơ nhớ kiểm tra vùng tuyển của thí sinh, kể cả thí sinh đăng ký dự tuyển các nguyện vọng 1, 2, 3. Trả lại hồ sơ nếu không hợp lệ.</p> <p>+ Khi nhận hồ sơ tuyển sinh của thí sinh phải có biên nhận gửi cho thí sinh (để thí sinh, phụ huynh yên tâm là nhà trường đã nhận hồ sơ dự tuyển của thí sinh) đồng thời cũng phải có biên lai nhận tiền dịch vụ tuyển sinh của thí sinh theo quy định.</p> <p>+ Tổ chức kiểm tra các thông tin ghi trên hồ sơ, không được tẩy xóa trên hồ sơ.</p>	Phòng GDĐT	Các trường có học sinh lớp 9	Từ ngày <b>10/4/2025</b> đến ngày <b>22/4/2025</b>
2	Tổ chức bàn giao hồ sơ đăng ký dự	Phòng GDĐT	Các trường có	



TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
	<p>thi, hồ sơ xét tuyển, hồ sơ tuyển thẳng, tiền dịch vụ tuyển sinh cho các trường tuyển sinh lớp 10, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường có học sinh lớp 9 lập danh sách các thí sinh đăng ký dự thi, đăng ký xét tuyển, tuyển thẳng kèm theo hồ sơ của thí sinh, tiền dịch vụ tuyển sinh cho các trường tuyển sinh lớp 10. Mẫu danh sách có các thông tin chung như: họ và tên thí sinh, ngày sinh, nơi sinh, dân tộc, điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có), tên trường xét tuyển nguyện vọng 1, 2, 3. Cuối danh sách có chữ ký và số liên lạc của người nhận hồ sơ; chữ ký và mộc của lãnh đạo nhà trường.</li> <li>- Trường tuyển sinh lớp 10: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, tiền dịch vụ tuyển sinh đối với thí sinh tự do; thí sinh ngoài tỉnh theo quy định.</li> <li>+ Khi nhận hồ sơ nhớ kiểm tra vùng tuyển của thí sinh, kể cả thí sinh đăng ký dự tuyển các nguyện vọng 2, 3. Trả lại hồ sơ nếu không hợp lệ.</li> <li>+ Ký vào biên bản giao nhận hồ sơ dự thi, danh sách thí sinh do trường có lớp 9 lập (<i>sau khi kiểm tra về vùng tuyển sinh; hình; đối tượng dự tuyển; các loại giấy tờ ưu tiên, khuyến khích, ...</i>) đồng thời phải có biên nhận lệ phí dự thi do trường có lớp 9 nộp.</li> </ul> </li> </ul>		học sinh lớp 9 và các trường tuyển sinh lớp 10	Từ ngày 25/4/2025 đến 05/5/2025
3	Nhập hồ sơ đăng ký dự thi	Sở GDĐT	Các trường tuyển sinh 10	Từ ngày 05/5 đến 09/5/2025
4	Thành lập đoàn kiểm tra chéo	Sở GDĐT	Các trường tuyển sinh 10	Trước ngày 06/5/2025
5	Tập huấn các đoàn kiểm tra chéo	Sở GDĐT	Các đoàn kiểm tra chéo	Trước ngày 09/5/2025
6	Nộp dữ liệu đến Sở GDĐT qua email: khaothikiemdinhh@binhphuoc.edu.vn	Sở GDĐT	Các trường tuyển sinh 10	Trước ngày 13/5/2025
7	Sở GDĐT xếp số báo danh, phân phòng thi và chuyển dữ liệu đến các	Sở GDĐT	Các trường tuyển sinh 10	Trước ngày 20/5/2025

TT	Nội dung công tác	Đơn vị chủ trì	Đơn vị tham gia	Thời gian thực hiện
	đơn vị			
8	In thẻ dự thi	Sở GDĐT	Các trường tuyển sinh 10	Trước ngày 22/5/2025
9	Tập huấn coi thi	Sở GDĐT	Các trường tuyển sinh 10	Trước ngày 31/5/2025
10	Tổ chức thi	Sở GDĐT	Các trường tuyển sinh 10, các phòng giáo dục và đào tạo	Ngày 02, 03, 04/6/2025

**PHỤ LỤC III**  
**CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH**  
**VỀ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN KHU VỰC I, II, III**  
**VÙNG CÓ ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 136/KH-THPT LN ngày 25/03/2025*  
*của Trường THPT Lộc Ninh)*

---

**1. Các xã, phường, thị trấn khu vực I, II, III**

Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, II, I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

**2. Các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn**

Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc, Phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của Ủy ban dân tộc, Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh tên huyện, xã, thôn đặc biệt khó khăn; thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

-----

## PHỤ LỤC IV

### COI THI

(Kèm theo Kế hoạch số 136/KH-THPT LN ngày 25/03/2025  
của Trường THPT Lộc Ninh)

#### 1. Đối với các trường phổ thông đặt Hội đồng coi thi

- Bố trí điện thoại trực thi sao cho tiện lợi cho việc liên lạc của Hội đồng coi thi khi cần thiết. Một máy vi tính có kết nối internet, máy in và các phương tiện khác phục vụ cho Kỳ thi.

- Sử dụng phần mềm tuyển sinh 10 (Sở GDĐT cung cấp cho các trường) để in **thẻ dự thi**, các biểu mẫu phục vụ cho Hội đồng coi thi: **Danh sách trong phòng thi, Phiếu thu bài thi**.

- Cung cấp cho Chủ tịch Hội đồng coi thi phần mềm tuyển sinh 10 có đầy đủ dữ liệu thí sinh đăng ký dự thi.

**Lưu ý:** Trường THPT chuyên Bình Long, THPT chuyên Quang Trung chuẩn bị đầy đủ máy cassette để phục vụ thi nghe môn Tiếng Anh chuyên.

#### 2. Đối với các hội đồng coi thi

##### 2.1. Tổ chức coi thi

**2.1.1 Thực hiện theo Quy chế thi tuyển sinh lớp 10 hiện hành. Trong đó, cần lưu ý một số điểm sau:**

a) Trước mỗi buổi thi, Chủ tịch Hội đồng coi thi đảm bảo các phương tiện thu, phát thông tin cá nhân (nếu có) của tất cả những người làm nhiệm vụ tại Hội đồng coi thi được lưu giữ tại phòng trực của Hội đồng coi thi. Khi cần thông tin khẩn cấp, cán bộ làm nhiệm vụ thi phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng coi thi để xử lý.

b) Chủ tịch Hội đồng coi thi quyết định giờ phát túi đề thi còn nguyên niêm phong cho cán bộ coi thi.

c) Mỗi phòng thi phải được trang bị 1 chiếc kéo dành cho giám thi coi thi cắt túi đề thi. Trước khi cắt túi đề thi và phát đề thi vào đúng thời điểm ghi trong lịch thi, giám thi coi thi phải cho toàn thể thí sinh trong phòng thi chứng kiến tình trạng niêm phong của túi đề thi và lập biên bản xác nhận có chữ ký của 2 thí sinh trong phòng thi.

d) Khi gọi thí sinh vào phòng thi, giám thị coi thi kiểm tra các vật dụng thí sinh được mang vào phòng thi theo quy định tại Quy chế thi.

đ) Ngay sau khi phát đề cho thí sinh, giám thị coi thi yêu cầu thí sinh kiểm tra tình trạng đề thi: nếu thấy đề thi bị thiếu trang hoặc rách, nhòe, mờ, phải lập tức báo cho giám thị coi thi để kịp thời xử lý. Nếu không phát hiện hoặc trễ quá 15 phút sau khi phát đề mới báo cáo thì thí sinh phải tự chịu trách nhiệm. Tất cả những trường hợp phát sinh về đề thi giám thị coi thi phải báo cáo cho Chủ tịch Hội đồng coi thi ngay sau khi phát hiện (qua cán bộ giám sát).

e) Chậm nhất 15 phút sau khi có hiệu lệnh tính giờ làm bài, Thư ký hoặc Lãnh đạo Hội đồng coi thi phải hoàn thành việc đến các phòng thi, nhận số đề thi thừa (nếu có), cùng 2 giám thị coi thi lập biên bản giao nhận và niêm phong tại chỗ túi đựng đề thi thừa để chuyển cho Chủ tịch hội đồng coi thi bảo quản.

g) Khi thu bài, giám thị coi thi xếp các bài thi theo số báo danh từ nhỏ đến lớn. Giám thị coi thi yêu cầu thí sinh điền vào Phiếu thu bài thi số tờ giấy thi của mình và ký xác nhận; đảm bảo không xảy ra nhầm lẫn, thiếu sót.

h) Trường hợp thí sinh điều chỉnh điểm ưu tiên thì phải yêu cầu thí sinh nộp các loại bản sao giấy tờ có liên quan. Chủ tịch Hội đồng coi thi và lãnh đạo nhà trường ký và ghi rõ họ tên vào danh sách đề nghị điều chỉnh điểm ưu tiên hoặc điều chỉnh thông tin của thí sinh như họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh.

### 2.1.2 Thời gian, công việc của Điểm thi:

- Ngày 01/6/2025, 8 giờ 00 phút, Chủ tịch, các phó chủ tịch hội đồng coi thi các thư ký có mặt tại địa điểm thi, thực hiện các công việc sau:

- + Họp phân công nhiệm vụ cho các lãnh đạo hội đồng coi thi;
- + Kiểm tra việc chuẩn bị cho kỳ thi, tiếp nhận địa điểm thi, cơ sở vật chất và các phương tiện để tổ chức kỳ thi;
- + Tiếp nhận hồ sơ thi: **Danh sách trong phòng thi, Phiếu thu bài thi, hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.**
- + Tiếp nhận phần phần mềm quản lý tuyển sinh 10.
- + Niêm yết các văn bản tại mỗi phòng thi:
  - \* Danh sách thí sinh trong Phòng thi;
  - \* Quy định về các vật dụng được mang vào phòng thi;
  - \* Quy định về trách nhiệm của thí sinh;



+ Giải quyết những công việc cần thiết của kỳ thi, thống nhất những quy định về hiệu lệnh trống, phương pháp tiến hành kỳ thi, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của hội đồng coi thi;

\* 9 giờ 30 phút:

Họp toàn thể thành viên của hội đồng coi thi, nghiên cứu Quy chế thi, các văn bản, các quy định có liên quan đến kỳ thi, kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất phục vụ thi.

14 giờ 00 phút, tổ chức cho học sinh học quy chế thi và làm các thủ tục dự thi, kiểm tra các điều kiện được dự thi của thí sinh như: kiểm tra giấy chứng nhận tốt nghiệp; kiểm tra kết quả học tập cả năm của các lớp cấp THCS (*đối với thí sinh dự thi vào trường chuyên*); kiểm tra điểm ưu tiên, khuyến khích (nếu có) của thí sinh.

**Lưu ý:** *đối với học sinh dự thi trái tuyến phải kiểm tra Phiếu xác nhận thông tin cư trú hoặc các loại giấy tờ cần thiết để minh chứng cho việc dự thi theo quy định, nếu trường hợp không đủ điều kiện dự thi Chủ tịch hội đồng coi thi có trách nhiệm chỉ đạo thư ký lập biên bản nêu rõ lý do và tác động vào phần mềm tuyển sinh 10 in danh sách thí sinh không đủ điều kiện dự thi và báo cáo về Sở GDĐT (qua Phòng QLCLGD).*

- Ngày 02/6/2025: Tiến hành tổ chức thi theo Lịch thi.

- Giao nộp bài thi:

Thời gian: Ngay sau buổi thi cuối cùng của Kỳ thi. Riêng các hội đồng coi thi vào THPT chuyên tổ chức giao bài thi sau khi thi xong môn Tiếng Anh (môn chung) và buổi thi cuối cùng (các môn chuyên) của Kỳ thi.

Địa điểm: **Trường THCS Tân Xuân, P. Tân Xuân, TP Đồng Xoài.**

Nội dung giao bài thi:

Túi số 1: Đựng bài thi và 01 Phiếu thu bài thi theo phòng thi của mỗi buổi thi.

Túi số 2: Chứa các túi số 1 theo môn thi.

Túi số 3: Đựng hồ sơ coi thi, gồm, 01 phiếu thu bài thi theo phòng thi của mỗi buổi thi, danh sách thí sinh vắng thi, danh sách thí sinh không đủ điều kiện dự thi (*nếu có, cập nhật và in ra từ phần mềm tuyển sinh 10*) các loại biên bản lập tại phòng thi và biên bản của hội đồng coi thi; các đề thi thừa đã niêm phong.

Túi số 4 (Thùng): chứa các túi số 2 theo môn thi.

Chủ tịch hội đồng coi thi chịu trách nhiệm về việc niêm phong, đóng gói, bảo quản và bàn giao trực tiếp toàn bộ bài thi và hồ sơ thi của hội đồng coi thi cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thành phần giao bài thi: Lãnh đạo hội đồng coi thi, thư ký và công an bảo vệ bài thi thi.

### **3. Chế độ báo cáo và hình thức, nội dung báo cáo**

#### **3.1 Chế độ báo cáo**

Các đơn vị phải thực hiện chế độ báo cáo nghiêm túc, kịp thời, đúng biểu mẫu quy định; phải cập nhật đầy đủ số liệu của kỳ thi và kiểm tra để đảm bảo chính xác trước khi báo cáo Sở GDĐT.

#### **3.2 Thời hạn, nội dung và hình thức báo cáo**

- Báo cáo nhanh coi thi: được cập nhật theo thứ tự các buổi thi trong lịch thi, chậm nhất 9 giờ 00 đối với buổi thi sáng, 14 giờ đối với buổi thi chiều, nội dung báo cáo: Tổng số thí sinh dự thi, vắng thi, xử lý kỷ luật (nếu có, thông báo rõ họ tên, số báo danh (có biểu mẫu kèm theo)) theo số điện thoại: 02713 888703 và theo địa chỉ email: [khaothikiemdinh@binhphuoc.edu.vn](mailto:khaothikiemdinh@binhphuoc.edu.vn).

-----

AC  
BINH  
PHUOC  
NH  
★

Ảnh 4x6

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10 THPT**  
**NĂM HỌC 2025-2026**

*(đối với các trường THPT có tổ chức thi)*

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên thí sinh (*chữ in*): ..... Nam  / Nữ   
 Sinh ngày ... tháng.....năm.....; Nơi sinh (*tỉnh, thành phố trực thuộc TW*): .....  
 Dân tộc:.....; Thường trú (*tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, huyện/thị xã/thành phố, tỉnh*):.....  
 ..... Thời gian thường trú (số tháng):.....  
 Học sinh học lớp 9 tại trường: .....; Huyện, thị xã, TP:.....  
 Năm tốt nghiệp THCS.....; Số điện liên lạc: .....
2. Nội dung này dành cho các em có nguyện vọng học lớp 10 tại các trường phổ thông dân tộc nội trú  
 Họ tên cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ:.....  
 Thường trú (*tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, huyện/thị xã/thành phố, tỉnh*): .....  
 ..... Thời gian thường trú (số tháng):.....
3. **Kết quả cấp trung học cơ sở**  
 - Rèn luyện:                    lớp 6.....; lớp 7.....; lớp 8.....; lớp 9:.....  
 - Học tập:                      lớp 6.....; lớp 7.....; lớp 8.....; lớp 9:.....
4. **Đối tượng được cộng điểm ưu tiên (*ghi nội dung được cộng điểm ưu tiên*):**.....  
 ....., thuộc nhóm ưu tiên (1/2/3): .....
5. **Đối tượng được cộng điểm khuyến khích (*ghi nội dung được cộng điểm khuyến khích*):**.....  
 ....., đạt giải (1/2/3):.....

**II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ XÉT TUYỂN**

1. Tên trường THPT (*nguyện vọng 1*):.....;
2. Nguyện vọng của thí sinh thi vào trường chuyên: Lớp chuyên thứ nhất.....;
- Lớp chuyên thứ hai.....;
- Trường thứ hai (*nguyện vọng 2*):.....;
- Trường thứ ba (*nguyện vọng 3*):.....;
3. Nguyện vọng 2 của thí sinh tuyển sinh vào các trường THPT còn lại (*không chuyên*):  
 Trường thứ hai (*nguyện vọng 2*):.....;

**Lưu ý:** Tại Mục II. “THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ XÉT TUYỂN”, nếu Mục số 1 là trường chuyên thì ghi thêm Mục số 2; Nếu Mục số 1 không phải trường chuyên thì không ghi Mục số 2, chỉ ghi thêm Mục số 3.

**III. CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN**

Em cam đoan những nội dung ghi trên đây là hoàn toàn chính xác. Nếu không đúng em chấp nhận hủy kết quả trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2025-2026.

....., ngày.....tháng.....năm 2025

**Cha mẹ học sinh**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Học sinh**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Hiệu trưởng**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng mộc)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10**  
**NĂM HỌC 2025 – 2026**

**Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường: .....**

- 1. Họ và tên thí sinh (chữ in): .....
- 2. Giới tính:.....
- 3. Nơi sinh (ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương):.....
- 4. Thường trú (xã/ phường, huyện/thị xã, tỉnh):  
.....
- 5. Học sinh trường: .....thuộc huyện, thị:.....
- 6. Năm tốt nghiệp THCS:.....
- 7. Họ tên cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ: Cha/Mẹ/Người giám hộ:  
.....  
Thường trú:  
.....  
.....
- 8. Lý do được tuyển thăng: .....
- 9. Số điện thoại gia đình:.....

Em xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị hủy kết quả trúng tuyển lớp 10 vào trường dự tuyển.

....., ngày tháng năm 2025

**Xác nhận của trường THCS**

**Hiệu trưởng**

**Cha mẹ học sinh**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Học sinh**

(ký, ghi rõ họ tên)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THI THEO CẤU TRÚC ĐỀ THI**  
**KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2025 – 2026**

**Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Trường: .....**

10. Họ và tên thí sinh (chữ in): .....
11. Giới tính:.....
12. Nơi sinh (ghi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương):.....
13. Thường trú (xã/ phường, huyện/thị xã, tỉnh):  
.....
14. Học sinh trường THCS: .....thuộc huyện, thị:.....
15. Năm tốt nghiệp THCS:.....
16. Em đăng ký thi theo chương trình giáo dục phổ thông (*chọn cấu trúc đề thi bằng việc đánh dấu chéo “X” vào ô dưới đây*):

Cấu trúc đề thi theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2006.

Cấu trúc đề thi theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Em xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai em xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị hủy kết quả trúng tuyển lớp 10 vào trường dự tuyển.

....., ngày tháng năm 2025

**Xác nhận của trường THCS**

**Hiệu trưởng**

**Cha mẹ học sinh**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Học sinh**

(ký, ghi rõ họ tên)